

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
TỈNH HẢI DƯƠNG
Bản án số: 31/2024/HS-PT
Ngày: 12/3/2024

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH HẢI DƯƠNG

- **Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà Đoàn Thị Hương Nhu.

Các Thẩm phán: Bà Nguyễn Thị Thu Hiền và ông Nguyễn Minh Tân.

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Lê Thị Thúy Hà - Thư ký Tòa án.

- **Đại diện VKSND tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa:** Bà **Đinh Thu**
TKiểm sát viên.

Ngày 12/3/2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 23/2024/TLPT-HS ngày 05/02/2024 đối với bị cáo **Phạm Văn T1**, do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 01/2024/HS-ST ngày 03/01/2024 của Tòa án nhân dân huyện Ninh Giang, tỉnh Hải Dương.

Bị cáo kháng cáo:

Phạm Văn T1, sinh năm 1990 tại Nam Định; nơi cư trú: **Thôn T, xã T, huyện V, tỉnh Nam Định** nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông **Phạm Ngọc S** và bà **Nguyễn Thị L** **Bùi Thị T2** và 03 con; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú (có mặt tại phiên tòa).

Những người tham gia tố tụng khác:

- Bị hại: Ông **Lê Văn G** **Sinh** năm 1962 (đã chết).

Người đại diện hợp pháp của bị hại: Bà **Lê Thị H** **Sinh** năm 1957; địa chỉ: **Thôn X, xã T, huyện N, tỉnh Hải Dương** (vắng mặt).

- Người có quyền lợi liên quan: **Công ty TNHH T4**; người đại diện theo pháp luật: Ông **Đỗ Quốc L1**, sinh năm 1983; địa chỉ: **Thôn Q, xã T, thành phố H, tỉnh Hưng Yên** (có mặt).

Người làm chứng: Ông **Đỗ Mạnh T3** (vắng mặt).

NHẬN THẤY:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phạm Văn T1 có giấy phép lái xe ô tô hạng B2 do Sở Giao thông vận tải tỉnh Ncấp ngày 09/3/2023, làm lái xe cho công ty T4 từ khoảng tháng 8/2023, không có hợp đồng lao động. Khoảng 07 giờ 00 phút, ngày 04/9/2023, T1 điều khiển xe ô tô tải BKS 18C-120.07 trên xe có anh Đỗ Mạnh T3 ngồi ghế phụ, đi từ thành phố H, tỉnh Hưng Yên đến thành phố Huế giao hàng. Đến khoảng 09 giờ 30 phút cùng ngày, sau khi giao hàng xong, T1 cùng anh T3 tiếp tục đi xã V, huyện Nđề lấy hàng mang về công ty. T1 điều khiển xe đi trên đường tỉnh lộ 396B theo hướng từ xã T, huyện N đi xã V, huyện N đi ở phần đường bên phải theo hướng đi của mình, đi với tốc độ khoảng 40 đến 45 km/h. Khi đi gần đến khu vực Nghĩa trang liệt sĩ xã Tcũ thuộc địa phận thôn H, T, N, Hải Dương thì T1 quan sát thấy phía trước đi cùng chiều, cách xe T1 khoảng 50 mét có 01 người đàn ông đang đi bộ một mình cạnh đường theo hướng đi của T1 sau này T1 biết người đàn ông đó là ông Lê Vũ G1 Ông G1 đi ở khu vực lề đường bên phải (gần mép đường) theo hướng đi của T1, T1 có bấm còi 02 lần và giảm tốc độ xuống còn 35 đến 40 km/h rồi điều khiển xe đi thẳng theo hướng và tốc độ ban đầu. Khi đầu xe của T1 đi đến cách ông G1 khoảng 02 đến 03 mét thì T1 có nghe thấy anh T3 nói “T1 ơi cẩn thận”. Lúc đó T1 giật mình và không kịp phản ứng, xử lý gì nên phần đầu xe bên phải xe ô tô của T1 đã va chạm vào phía sau bên trái người ông G1 làm ông G1 ngã bay chệch chéo sang phía bên phải đường rồi rơi xuống ao nước ở lề đường, còn xe ô tô của T1 sau va chạm tiến thêm khoảng 10 đến 15 mét về phía trước rồi dừng lại. Sau khi dừng xe, T1 cùng anh T3 xuống xe, nhảy xuống ao bế ông G1 lên bờ rồi cho lên ô tô, T1 giữ ông G1 còn anh T3 điều khiển xe ô tô chở ông G1 đi cấp cứu tại phòng khám Đsau đó chuyển lên Bệnh viện đa khoa tỉnh Huế khoảng 14 giờ 02 phút cùng ngày ông G1 tử vong.

Kết luận giám định pháp y về tử thi số 318 ngày 10/9/2023 của Phòng KCông an tỉnh Hxác định ông Lê Vũ G1 chết do: Chấn thương bụng kín (chảy máu khoang bụng).

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 01/2024/HS-ST ngày 03/01/2024, Tòa án nhân dân huyện Ninh Giang đã áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s, v khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.

1. Tuyên bố: Bị cáo Phạm Văn T1 phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Xử phạt: Bị cáo Phạm Văn T1 13 (Mười ba) tháng tù, thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày đi thi hành án.

2. Về việc xử lý giấy tờ thu giữ: Trả lại cho bị cáo một Giấy phép lái xe hạng B2, số 360236001691, ngày 09/03/2023, do Sở giao thông vận tải tỉnh Ncấp cho Phạm Văn T1 sau khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Ngoài ra bản án còn quyết định về án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 09/01/2024, bị cáo T1 kháng cáo xin hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm: Bị cáo T1 vẫn giữ nguyên nội dung kháng cáo và xuất trình thêm chứng cứ mới là biên lai thể hiện bị cáo đã nộp án phí hình

sự sơ thẩm và bản sao huân chương chiến công giải phóng của ông **Phạm Ngọc B** (là ông nội của bị cáo).

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương phân tích tính chất, mức độ hành vi phạm tội, tình tiết giảm nhẹ của bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 355, Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự, chấp nhận kháng cáo của bị cáo, sửa bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện Ninh Giang về hình phạt theo hướng xử phạt bị cáo **T1** 13 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 26 tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm; bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

XÉT THẤY:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử (viết tắt là HĐXX) nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Kháng cáo của bị cáo trong thời gian luật định nên hợp lệ.

[2] Về nội dung: Lời khai của bị cáo **T1** tại phiên tòa phúc thẩm phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra và phiên tòa sơ thẩm, phù hợp với lời khai của những người làm chứng, biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường, bản kết luận giám định pháp y, vật chứng đã thu giữ và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, HĐXX có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 04/9/2023, tại khu vực km 4 + 8,357 đường Tỉnh lộ 396B thuộc địa phận thôn H, xã T, huyện N, tỉnh Hải Dương, Phạm Văn T1 có giấy phép lái xe ô tô theo quy định, điều khiển xe ô tô tải biển kiểm soát 18C - 120.07 hướng từ xã T, N đi xã V, N, trên xe có anh Đỗ Mạnh T3 đang ngồi ghế phụ. Khi đi đến đoạn trước cổng UBND xã T cũ, từ khoảng cách 50 mét, **T1** quan sát thấy ông Lê Vũ G1 đi bộ ở khu vực lề đường bên phải, phía trước cùng chiều với hướng đi của bị cáo, do điều khiển xe ô tô đi không đúng phần đường, không tuân thủ quy định về tốc độ nên bị cáo đã để xe ô tô va chạm với ông Lê Vũ G1. Hậu quả ông **G1** tử vong do chấn thương bụng kín (*chảy máu khoang bụng*). Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội.

[3] Xét kháng cáo của bị cáo xin được hưởng án treo, HĐXX nhận thấy: Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi vô ý vì quá tự tin. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; sau khi gây tai nạn đã tích cực thăm hỏi và bồi thường thiệt hại cho bị hại, được người đại diện của bị hại có đơn xin miễn trách nhiệm hình sự; bị cáo có 02 lần được Tư lệnh Cảnh sát cơ động tặng danh hiệu "Chiến sĩ thi đua cơ sở"; 04 lần được tặng giấy khen của Tư lệnh Cảnh sát cơ động, **Trường T5** Cục hồ sơ nghiệp vụ - **Bộ Cnên** cấp sơ thẩm đã áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm b, s, v khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo 13 tháng tù là có căn cứ. Tuy nhiên, tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo xuất trình thêm tài liệu là biên lai thể hiện bị cáo đã nộp tiền án phí hình sự theo bản án sơ thẩm và huân chương chiến công giải phóng của ông nội bị cáo,

đây là tình tiết giảm nhẹ mới được quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật [hình](#) sự. Xét thấy bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú ổn định, rõ ràng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, nên không bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù cũng không gây nguy hiểm cho xã hội, không ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự, an toàn xã hội. Vì vậy, HĐXX chấp nhận kháng cáo của bị cáo [T1](#), cho bị cáo được hưởng án treo theo quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 65 Bộ luật [hình](#) sự.

[4] Kháng cáo của bị cáo [T1](#) được chấp nhận nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[5] Các quyết định khác của [bản](#) án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị, HĐXX không xem xét, do đó có hiệu lực pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, Điều 357 Bộ luật [tổ](#) tụng hình sự;

1. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo [Phạm Văn T1](#), sửa [bản](#) án hình sự sơ thẩm số 01/2024/HS-ST ngày 03/01/2024 của Tòa án nhân dân huyện Ninh Giang, tỉnh Hải Dương về hình phạt đối với bị cáo [Phạm Văn T1](#).

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s, v khoản 1 và khoản 2 Điều 51; khoản 1 và khoản 2 Điều 65 Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo [Phạm Văn T1](#) 13 (mười ba) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 26 (hai mươi sáu) tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

Giao bị cáo [Phạm Văn T1](#) cho Ủy ban nhân dân xã [Thuyện](#) V, tỉnh Nam [Định](#) giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 của Luật [thi](#) hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về án phí: Bị cáo [Phạm Văn T1](#) không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật từ ngày tuyên án, ngày 12/3/2024.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Sở TP tỉnh HD;
- Phòng HSNV-CA tỉnh HD;
- TAND huyện Ninh Giang;
- Công an huyện Ninh Giang;
- VKSND huyện Ninh Giang;
- Chi cục THADS huyện Ninh Giang;
- Bị cáo;

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

- Người đại diện hợp pháp của bị hại;
- Người có quyền lợi - nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ; Lưu Tòa.

Đoàn Thị Hương Nhu